ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA ĐAL	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 236 /KH-UBND	*Ia Đal, ngày 12 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chương trình tiêm chủng mở rộng trên địa bàn xã Ia Đal năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 1546/KH-SYT ngày 19/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về triển khai Chương trình tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2026; Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 24/9/2026 của Ủy ban nhân dân xã Ia Đal về Chương trình tiêm chủng mở rộng giai đoạn 03 năm (2026-2028) trên địa bàn xã Ia Đal. Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch triển khai, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tổ chức họp Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh ở người cấp xã và ban hành các văn bản chỉ đạo công tác tiêm chủng mở rộng (TCMR) trên địa bàn xã kịp thời, hiệu quả.

- Trạm Y tế xây dựng đầy đủ và triển khai hiệu quả kế hoạch tiêm chủng năm 2025 và kế hoạch tiêm chủng hàng tháng, tiêm vét, kế hoạch truyền thông giáo dục sức khỏe về lợi ích và lịch tiêm chủng các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng.

2. Kết quả tiêm chủng các vắc xin tiêm chủng mở rộng năm 2025

TT	Mục tiêu/chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Kết quả 2025	Đánh giá
1	Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ (TCĐĐ) các loại vắc xin cho trẻ em dưới 1 tuổi	84 người	97,6 %	Đạt
2	Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh ≤ 24 giờ	78 người	92,9 %	Đạt
3	Tỷ lệ tiêm vắc xin bại liệt (IPV1)	84 người	90,5 %	Đạt
4	Tỷ lệ uống vắc xin Rota (mũi 2)	48 người	57,1 %	Không đạt
5	Tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván 2 cho PNCT (UV2+)	65 người	90,8 %	Đạt

TT	Mục tiêu/chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Kết quả 2025	Đánh giá
6	Tỷ lệ tiêm vắc xin VNNB mũi 2	90 người	91,1 %	Đạt
7	Tỷ lệ tiêm vắc xin VNNB mũi 3	90 người	91,5 %	Đạt
8	Tỷ lệ tiêm vắc xin bạch hầu-ho gà- uốn ván (DPT)	90 người	100%	Đạt
9	Tỷ lệ tiêm vắc xin sởi- rubella	90 người	95,6 %	Đạt
10	Tỷ lệ tiêm vắc xin Uốn ván- Bạch hầu giảm liều (Td) cho trẻ 7 tuổi	120 người	97,6 %	Đạt

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm, chỉ đạo của cấp ủy và hướng dẫn về chuyên môn của Trung tâm Y tế Ia H'Drai *(nay là Bệnh viện đa khoa khu vực Ia H'Drai)* và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh trong công tác triển khai các hoạt động tiêm chủng trên địa bàn xã, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Trạm Y tế chủ động tham mưu, phối hợp chặt chẽ với Ban quản lý các thôn triển khai công tác tiêm chủng đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả cao trong năm 2025, góp phần nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

2. Tồn tại, khó khăn và nguyên nhân

2.1. Tồn tại

Tỷ lệ uống vắc xin Rota năm 2025 không đạt chỉ tiêu kế hoạch giao.

2.2. Nguyên nhân:

Tỷ lệ uống vắc xin Rota chưa đạt, nguyên nhân do thời gian triển khai vắc xin Rota bắt đầu từ tháng 3/2025, đối tượng triển khai là trẻ từ đủ 2 tháng đến dưới 6 tháng tuổi. Tuy nhiên, trong 2 tháng đầu tiên triển khai vắc xin Rota chỉ thực hiện tiêm chủng cho nhóm trẻ đủ 2 tháng tuổi. Vì vậy, số trẻ được uống vắc xin Rota thấp hơn số trẻ dưới 1 tuổi thuộc đối tượng thống kê trong năm 2025. Bên cạnh đó, vắc xin Rota mới được đưa vào Chương trình tiêm chủng mở rộng nên nhận thức của người dân về lợi ích của vắc xin còn hạn chế, dẫn đến tỷ lệ đồng ý cho trẻ uống vắc xin còn thấp.

Phần thứ hai
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG NĂM 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 02

năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

2. Thông tư số 13/2026/TT-BYT ngày 16 tháng 5 năm 2026 của Bộ Y tế quy định về hoạt động tiêm chủng.

3. Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về Chương trình tiêm chủng mở rộng giai đoạn 03 năm (2026-2028) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

4. Kế hoạch số 1546/KH-SYT ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện Chương trình tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2026.

5. Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Ia Đal về Chương trình tiêm chủng mở rộng giai đoạn 03 năm (2026-2028) trên địa bàn xã Ia Đal.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Duy trì thành quả và nâng cao hiệu quả công tác TCMR.

- Triển khai các vắc xin mới trong TCMR (*nếu có, theo hướng dẫn cụ thể của Sở Y tế*).

2. Chỉ tiêu chuyên môn

2.1. Chỉ tiêu tiêm chủng các vắc xin TCMR năm 2026

TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2026
1	Tỷ lệ trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin	≥95%
2	Tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm phòng đủ mũi vắc xin uốn ván	≥90%
3	Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh trong vòng 24 giờ	≥90%
4	Tỷ lệ tiêm vắc xin bại liệt (IPV)	≥95%
5	Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm não Nhật Bản	≥95%
6	Tỷ lệ tiêm vắc xin bạch hầu - ho gà - uốn ván (DPT)	≥95%
7	Tỷ lệ tiêm vắc xin sởi-rubella	≥95%
8	Tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván - bạch hầu giảm liều (Td) cho trẻ 7 tuổi	≥95%
9	Tỷ lệ uống vắc xin Rota	≥95%
10	Tỷ lệ tiêm vắc xin HPV tại vùng triển khai*	≥95%

** Đối với vắc xin HPV, triển khai theo hướng dẫn và tiến độ cung ứng vắc xin từ Bộ Y tế.*

2.2. Chỉ tiêu giám sát bệnh trong TCMR năm 2026

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2026
1	Không có vi rút bại liệt hoang dại	Trường hợp	0
2	Đạt tiêu chuẩn loại trừ uốn ván sơ sinh	Xã	01
3	Tỷ suất mắc sởi trên 100.000 dân	/100.000	≤5
4	Tỷ suất mắc bạch hầu trên 100.000 dân	/100.000	≤0,1
5	Tỷ suất mắc ho gà trên 100.000 dân	/100.000	≤1
6	Ca liệt mềm cấp được điều tra và lấy mẫu trên 100.000 trẻ dưới 15 tuổi	/100.000	≥1
7	Ca nghi sởi/rubella được điều tra và lấy mẫu xét nghiệm trên 100.000 dân	/100.000	≥2
8	Số ca chết sơ sinh được điều tra trên 1000 trẻ đẻ sống	/1.000	≥2

III. PHẠM VI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Phạm vi: Triển khai trên phạm vi toàn xã, tại 11/11 thôn.

2. Thời gian: Năm 2026.

IV. ĐỐI TƯỢNG, NHU CẦU VẮC XIN

1. Đối tượng: Dự kiến đối tượng thuộc Chương trình TCMR năm 2026, như sau:

TT	Đối tượng	Số đối tượng	Ghi chú
1	Trẻ dưới 1 tuổi	84	
2	Trẻ 1 tuổi	90	
3	Trẻ 18 tháng tuổi	90	
4	Trẻ 2 tuổi	90	
5	Trẻ 7 tuổi	120	
6	Trẻ tiêm HPV	68	
7	Phụ nữ có thai	65	

(Số đối tượng một số nhóm tuổi có thay đổi, do điều chỉnh số đối tượng thực tế tại địa bàn, chi tiết tại Phụ lục I).

2. Nhu cầu vắc xin và vật tư tiêm chủng năm 2026

2.1. Nhu cầu vắc xin năm 2026

TT	Loại vắc xin	Đơn vị tính	Nhu cầu vắc xin năm 2026	Ghi chú
1	Viêm gan B	Liều	100	
2	Lao	Liều	200	
3	DPT-VGB-Hib	Liều	300	
4	Bại liệt uống (bOPV)	Liều	600	
5	Bại liệt tiêm (IPV)	Liều	200	
6	Sởi	Liều	200	
7	Sởi-rubella	Liều	200	
8	Viêm não Nhật Bản	ml	300	
9	Uốn ván (VAT)	Liều	400	
10	Bạch hầu-Ho gà-Uốn ván (DPT)	Liều	400	
11	Rota	Liều	200	
12	Uốn ván-Bạch hầu (Td)	Liều	150	
13	HPV*	Liều	150	

*Đối với nhu cầu vắc xin HPV, căn cứ trên tiêu chí lựa chọn và số lượng vắc xin được Bộ Y tế phân bổ, Sở Y tế sẽ có hướng dẫn chi tiết triển khai theo tiến độ cung ứng vắc xin từ Bộ Y tế.

2.2. Vật tư tiêm chủng

TT	Loại vật tư	Đơn vị tính	Nhu cầu năm 2026	Ghi chú
1	BKT 0,1ml	Cái	200	
2	BKT 0,5 ml/1ml	Cái	2.150	
3	BKT 5ml	Cái	200	
4	Hộp an toàn	Cái	30	
5	Bông	Kg	2	
6	Cồn	Lít	6	

V. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2026

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, chỉ tiêu về tiêm chủng mở rộng theo kế hoạch của cấp trên và tình hình thực tế tại địa phương.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, Ban quản lý các thôn trong công tác rà soát đối tượng, tuyên truyền, vận động người dân đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch.

- Chỉ đạo thực hiện các giải pháp nâng cao tỷ lệ tiêm chủng đối với các chỉ tiêu chưa đạt, nhất là tỷ lệ tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh và uống vắc xin Rota.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

* Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

* Đơn vị thực hiện: Trạm Y tế, các cơ quan, đơn vị liên quan, Ban quản lý các thôn.

* Thời gian thực hiện: Thường xuyên

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về tiêm chủng mở rộng:

- Tăng cường tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của việc tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch và các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm có vắc xin phòng bệnh.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương; lồng ghép tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh, các cuộc họp thôn, sinh hoạt cộng đồng và mạng xã hội.

- Tăng cường vận động hộ gia đình có trẻ trong độ tuổi tiêm chủng chủ động đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, đúng thời gian quy định.

* Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

* Đơn vị phối hợp: Trạm Y tế, Trung tâm Cung ứng dịch vụ công, các trường học, Ban quản lý các thôn.

* Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

3. Tổ chức rà soát, quản lý đối tượng tiêm chủng

- Tổ chức rà soát, cập nhật đầy đủ trẻ trong độ tuổi tiêm chủng trên địa bàn; quản lý chặt chẽ đối tượng thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng.

- Rà soát trẻ chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đầy đủ để tổ chức tiêm bổ sung, tiêm vét theo quy định.

- Phối hợp các cơ sở giáo dục thực hiện rà soát tiền sử tiêm chủng của trẻ khi nhập học nhằm bảo đảm trẻ được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin theo quy định.

* Đơn vị chủ trì: Trạm Y tế.

* Đơn vị phối hợp: Các trường học, Ban quản lý các thôn.

* Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

4. Triển khai thực hiện các hoạt động tiêm chủng mở rộng

- Tổ chức các đợt tiêm chủng thường xuyên, tiêm bổ sung, tiêm vét bảo đảm an toàn, đúng đối tượng và đạt chỉ tiêu kế hoạch giao.

- Ưu tiên triển khai các giải pháp nâng cao tỷ lệ tiêm chủng tại các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các nhóm trẻ có nguy cơ bỏ sót tiêm chủng.

- Chủ động phối hợp xử lý kịp thời các tình huống phát sinh, bảo đảm không để gián đoạn hoạt động tiêm chủng trên địa bàn.

* Đơn vị chủ trì: Trạm Y tế.

* Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan; Ban quản lý các thôn.

* Thời gian thực hiện: Năm 2026.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình tiêm chủng mở rộng tại các thôn; kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện.

- Thực hiện đầy đủ chế độ thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đối tượng và theo dõi kết quả tiêm chủng.

* Đơn vị chủ trì: Trạm Y tế.

* Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

* Thời gian thực hiện: Năm 2026.

VI. KINH PHÍ TRIỂN KHAI

Kinh phí triển khai hoạt động TCMR được bố trí trong chi sự nghiệp y tế được Ủy ban nhân dân xã giao năm 2026 cho Trạm Y tế bảo đảm theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định *(bao gồm kinh phí mua bơm kim tiêm, hộp an toàn; các thiết bị theo dõi dây chuyền lạnh bảo quản vắc xin; vật tư tiêm chủng: bông, cồn, thuốc chống sốc,...; các biểu mẫu tiêm chủng, sổ tiêm chủng cá nhân, phiếu khám sàng lọc...)*, trừ các hoạt động đã được ngân sách trung ương đảm bảo theo quy định.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội: Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về lợi ích, ý nghĩa của tiêm chủng mở rộng và vận động người dân đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch.

2. Phòng Kinh tế: Tham mưu UBND xã bảo đảm kinh phí, nguồn lực phục vụ triển khai thực hiện Chương trình tiêm chủng mở rộng theo phân cấp ngân sách hiện hành.

3. Trạm Y tế

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tiêm chủng mở rộng hằng tháng, quý phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; rà soát, lập danh sách đối tượng trong độ tuổi tiêm chủng theo quy định.

- Tổng hợp, xây dựng kế hoạch dự trù nhu cầu vắc xin, vật tư tiêm chủng hằng tháng gửi cơ quan chuyên môn cấp trên theo quy định; bảo đảm sử dụng vắc xin an toàn, hiệu quả, tránh thiếu hoặc tồn đọng vắc xin.

- Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2026 bảo đảm đạt các chỉ tiêu kế hoạch giao.

- Thực hiện công tác chuyên môn, kỹ thuật về tiêm chủng; tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển và sử dụng vắc xin đúng quy định; bảo đảm an toàn tiêm chủng.

- Tổ chức rà soát đối tượng, quản lý danh sách trẻ trong độ tuổi tiêm chủng; triển khai tiêm chủng thường xuyên, tiêm bù, tiêm vét theo quy định.

- Thực hiện giám sát các bệnh truyền nhiễm có vắc xin phòng bệnh; theo dõi phản ứng sau tiêm chủng và xử lý kịp thời các trường hợp phát sinh.

- Thực hiện quản lý dữ liệu tiêm chủng trên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia; tổng hợp, thống kê, báo cáo theo quy định.

- Chủ động phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia tiêm chủng đầy đủ.

- Thực hiện việc rà soát đối tượng và đề xuất nhu cầu vắc xin cho năm 2027, gửi về Sở Y tế trước ngày 31 tháng 5 để tổng hợp, đề xuất nhu cầu vắc xin toàn tỉnh.

4. Các đơn vị trường học trên địa bàn xã

- Chủ động phối hợp với Trạm Y tế triển khai rà soát tình trạng tiêm chủng của trẻ khi nhập học; phối hợp tổ chức tiêm bổ sung, tiêm bù cho trẻ chưa tiêm hoặc tiêm chưa đầy đủ các loại vắc xin theo quy định.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về phòng, chống bệnh truyền nhiễm và lợi ích của tiêm chủng trong nhà trường.

5. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công

Phối hợp với Trạm Y tế và các đơn vị liên quan thực hiện công tác thông tin tuyên truyền trên loa phát thanh xã, trên các trang mạng xã hội,... về lợi ích, ý nghĩa của tiêm chủng mở rộng và vận động người dân đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch.

6. Ban quản lý các thôn

- Chủ động phối hợp với Trạm Y tế rà soát, quản lý đối tượng tiêm chủng tại địa bàn; tuyên truyền, vận động hộ gia đình đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch.

- Thông báo lịch tiêm chủng hằng tháng đến người dân trên địa bàn.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình tiêm chủng mở rộng trên địa bàn xã Ia Đal năm 2026; yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Trạm Y tế xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, PVHXH.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Thị Đào